TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. C , ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C , TỈNH Đ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sụ thụ lý số 40/2023/TLST–HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phan Hoàng P, sinh năm 1992;

Địa chỉ: số nhà xxx, ấp T , xã NM huyện C, tỉnh Đ.

2. Chị Trần Thị Thủy T, sinh năm 2002;

Địa chỉ: số nhà yz, tổ X, Ấp Y, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T có tìm hiểu và kết hôn vào tháng 12/2021, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã N, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/01/2022 nên hôn nhân giữa anh P và chị T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy không thể tiếp tục cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh P và chị T cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Anh P và chị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh P và chị T.

[2] Về con chung: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất

không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình nhưng anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T.

Về con chung: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất không có.

Về tài sản chung: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung. Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012092, ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C , tỉnh Đ. Anh Phan Hoàng P và chị Trần Thị Thủy T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND xã N, H. C,
(số 05; ngày 25/01/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như